TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2024/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 27 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Phạm Đình C

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02/5/2024 của chị Nguyễn Thị Diệu L

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/5/2024 về thuận tình ly hôn

+ Người khởi kiện: Chị **Nguyễn Thị Diệu L**, sinh năm 1993

Nơi thường trú: Thôn G, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

+ Người bị kiện: Anh **Phạm Đình C**, sinh năm 1991

Nơi thường trú: Thôn G, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/5/2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/5/2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Phạm Đình C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị L và anh C có 01 con chung là cháu Phạm Phúc L1, sinh ngày 01/11/2019. Anh Cương trực t nuôi dưỡng con chung là cháu

Phạm Phúc L1 cho đến khi cháu L1 đủ 18 hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh C không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị L cho đến khi có yêu cầu mới. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai trở

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Hát Môn (số 32- ngày 03/07/2018)
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Tuân